

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 04-3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nhuận;

Bà Phạm Thị Thu Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân D, sinh ngày 18 tháng 12 năm 1986 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 534/3 khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ chụp ảnh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1957 và bà Lê Thị N, sinh năm 1960; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2018 đến ngày 18/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

2. Lê Tiến C, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 9, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 59/9 đường Lái Thiêu 45, khu phố Đ, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tiếp thị sơn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến Đ, sinh năm 1959 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/9/2018 đến ngày 04/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đới Văn G, sinh năm 1963; nơi cư trú: 2/23 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
2. Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1990; nơi cư trú: 38/2/13 khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.
3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố L, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương. .
4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 9, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
5. Bà Lý Thị Thanh H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương.
6. Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xã A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/9/2018, ông Đới Văn G là quản lý của hộ kinh doanh cầm đồ Quang Thọ đến Công an phường Bình Hòa trình báo sự việc Lê Tiến C cầm cố giấy chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận đăng ký xe máy có biểu hiện là giấy tờ giả. Công an phường Bình Hòa tiến hành triệu tập Cường và thu giữ 03 chứng minh nhân dân tên Lê Tiến C, 03 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 61R3-0443, 02 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lê Tiến C. Tại cơ quan Công an Cường khai nhận các tài liệu giả do Nguyễn Xuân D làm. Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Xuân D tại địa chỉ số 534/3 khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thu giữ:

- 01 giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học tên Vương Th H;
- 01 giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Xuân D;
- Bảng kết quả học tập Nguyễn Xuân D;
- Sổ hộ khẩu số 420617483 (bản photo có chứng thực);
- Bảng tốt nghiệp cử nhân quản trị kinh doanh tên Nguyễn Xuân D;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Xuân D;
- Giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non tên Hà Thị Th;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Thị Hoàng Điệp;
- 02 tờ bản sao giấy chứng nhận khai sinh có dấu mộc và chữ ký của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lưu;
- 07 giấy phép lái xe tên Nguyễn Xuân D;

- 16 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân D;
- 23 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 61C1-310.44;
- Giấy khám sức khỏe mang tên Lê Tiến C;
- 01 máy ép nhựa Media MD 320;
- 01 laptop hiệu Asus màu đen;
- 01 CPU màu đen;
- 01 màn hình hiệu Samsung;
- 01 bàn phím màu đen;
- 01 con chuột vi tính màu đen;
- 01 máy in màu hiệu Canon;
- 01 máy chụp ảnh hiệu Canon.

Quá trình điều tra xác định: Lê Tiến C và Nguyễn Xuân D có mối quan hệ là bạn bè cùng quê Nghệ An, vào khoảng tháng 7/2018 do cần tiền tiêu xài nên C nhờ D làm giả chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe giả để đi cầm cố tại các tiệm cầm đồ, sau khi làm xong C mang đến tiệm cầm đồ Quang Thọ cầm được số tiền 1.000.000đồng, khoảng tháng 8/2018 cầm tiếp được số tiền 1.000.000đồng, khoảng đầu tháng 9/2018 C tiếp tục cầm được 50.000đồng, đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2018 C mang giấy tờ giả đi cầm với số tiền 500.000đồng thì bị ông Giáp phát hiện trình báo cơ quan Công an. Đối với Nguyễn Xuân D là thợ chụp ảnh, thường xuyên sử dụng máy tính, máy scan để rửa hình ảnh nên biết được cách thức làm giả giấy tờ, khoảng tháng 7/2018 Cường nhờ làm giúp giấy tờ giả để mang đi cầm cố, D đồng ý. C đưa chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe thật để D sử dụng máy scan sao chụp đưa dữ liệu vào máy vi tính để chỉnh sửa, in màu, thực hiện việc cắt ghép, dán ảnh của C vào, dùng tiền xu đặt lên ảnh và tài liệu đóng để tạo hình dấu nổi giáp lai và ép nhựa. Với cách thức tương tự D đã tiến hành làm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe, bằng tốt nghiệp đại học, giấy chứng nhận tốt nghiệp giả mang tên của Đình và làm giả nhiều tài liệu khác nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Theo Bản kết luận giám định số 316 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 16 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân Đình; 07 giấy phép lái xe tên Nguyễn Xuân D; 08 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Tiến C; 02 giấy phép lái xe tên Lê Tiến C; 06 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy cùng số: 006474 xe biển số 61K3-0443 tên Lý Thị Thanh H; 23 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cùng số 02546, xe máy biển số 61C1-310.44 tên Trần Thị Mỹ D; 03 giấy chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non tên Hà Thị T; 01 cử nhân quản trị kinh doanh tên Nguyễn Xuân D; 03 Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Thị Hoàng Đ, Nguyễn Xuân D, Vương Thị H; 02 bảng kết quả học tập tên Nguyễn Xuân D; 02 bản sao giấy khai sinh không có

thông tin cá nhân và đề ngày tháng năm; được làm giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-TA ngày 21/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Lê Tiến C về tội Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo là người có công với cách mạng.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Tiến C mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 61R3-0443 do bà Lý Thị Thanh H đứng tên đăng ký, bà H đã bán lại cho ông Nguyễn Văn Hiền, ông Hiền bán lại cho bị cáo Lê Tiến C nhưng không sang tên người đăng ký xe, bị cáo C sử dụng xe vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các vật chứng là 01 máy ép nhựa Media MD 320; 01 laptop hiệu Asus màu đen; 01 CPU màu đen; 01 màn hình hiệu Samsung; 01 bàn phím màu đen; 01 con chuột vi tính màu đen; 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy chụp ảnh hiệu Canon là công cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền bị cáo C đã chiếm đoạt của ông Đới Văn G là 2.500.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho ông G số tiền này.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân D, Lê Tiến C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Nguyễn Xuân D là thợ chụp ảnh, thường xuyên sử dụng máy tính, máy scan để rửa hình ảnh nên biết được cách thức làm giả giấy tờ, vào khoảng tháng 7/2018 tại địa chỉ số 534/3 khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo D sử dụng máy vi tính chỉnh sửa làm giả các tài liệu như sau: 16 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân D; 07 giấy phép lái xe tên Nguyễn Xuân D; 07 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Tiến C; 06 giấy đăng ký xe mô tô xe máy biển số 61R3-0443 tên Lý Thị Thanh H; 23 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 61C1 -310.44; 02 Giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non tên Hà Thị T; 01 Bằng cử nhân quản trị kinh doanh tên Nguyễn Xuân D; 01 Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Thị Hoàng Đ; 01 Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Xuân D; 01 giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học tên Vương Thị H; 02 Bảng kết quả học tập Nguyễn Xuân D; 02 tờ bản sao giấy chứng nhận khai sinh có dấu mộc và chữ ký của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lưu. Bản kết luận giám định số 316 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 16 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Xuân Dinh; 07 giấy phép lái xe tên Nguyễn Xuân D; 07 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Tiến C; 06 giấy đăng ký xe mô tô xe máy biển số 61R3-0443 tên Lý Thị Thanh H; 23 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 61C1 -310.44; 02 Giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non tên Hà Thị T; 01 Bằng cử nhân quản trị kinh doanh tên Nguyễn Xuân D; 01 Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Thị Hoàng Đ; 01 Giấy chứng nhận tốt nghiệp tên Nguyễn Xuân D; 01 giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học tên Vương Thị H; 02 Bảng kết quả học tập Nguyễn Xuân D; 02 tờ bản sao giấy

chứng nhận khai sinh có dấu mộc và chữ ký Hồ Sỹ Cường được làm giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân D đã thực hiện thuộc trường hợp làm giả 06 tài liệu, giấy tờ trở lên đã đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Tiến C có hành vi sử dụng giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mô tô xe máy do Nguyễn Xuân D làm giả và cầm cố các giấy tờ này 04 lần để chiếm đoạt tài sản của ông Đới Văn G số tiền 2.500.000đồng là thuộc trường hợp phạm tội từ hai lần trở lên đã đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Lê Tiến C về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc cấp Giấy chứng minh nhân dân, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, giấy phép lái xe là thuộc chức trách, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhưng vì động cơ tư lợi nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội đã thực hiện căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội và nhân thân của từng bị cáo đủ để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo D có cha là ông Nguyễn Xuân D (Nguyễn Văn D) được Hội đồng Nhà nước thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và Kỷ niệm chương cừu chiến binh Việt Nam; bị cáo Cường có bác là Lê Tiến C được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo được hưởng tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, trong đó bị cáo D là người trực tiếp làm nhiều loại giấy tờ giả, bị cáo C là người sử dụng giấy tờ giả do bị cáo D làm để thực hiện hành vi trái pháp luật nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Đinh cao hơn bị cáo C

[4] Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, việc phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ qua thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo, việc không tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục theo quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các tài liệu, giấy tờ giả thu giữ trong vụ án mà các bị cáo đã làm và sử dụng nên đưa vào hồ sơ vụ án để lưu giữ.

Đối với các vật chứng là 01 máy ép nhựa Media MD 320; 01 laptop hiệu Asus màu đen; 01 CPU màu đen; 01 màn hình hiệu Samsung; 01 bàn phím màu đen; 01 con chuột vi tính màu đen; 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy chụp ảnh hiệu Canon là công cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên nên tịch thu nộp nhân sách Nhà nước

Đối với xe mô tô biển số 61R3-0443 do bà Lý Thị Thanh H đứng tên đăng ký, bà H đã bán lại cho ông Nguyễn Văn H, ông H bán lại cho bị cáo Lê Tiến C nhưng không sang tên người đăng ký xe, bị cáo C sử dụng xe vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với hành vi của Lê Tiến C sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để chiếm đoạt tài sản của cửa hàng cầm đồ Quang Thọ do ông Đới Văn G quản lý số tiền 2.500.000đồng, tuy nhiên việc chiếm đoạt mỗi lần không đến 2.000.000 đồng và không liên tục về mặt thời gian, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không xử lý C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo C đã chiếm đoạt của ông Đới Văn G là 2.500.000đồng, nên buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho ông G số tiền này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (áp dụng đối với Nguyễn Xuân D).

- Điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (áp dụng đối với Lê Tiến C).

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, bị cáo Lê Tiến Cường phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

- Xử phạt Nguyễn Xuân D 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 04/3/2019. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường An Thạnh phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thị xã Thuận An để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Xử phạt Lê Tiến C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 04/3/2019. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự thị xã Thuận An để tiến hành thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước xe mô tô hai bánh (kiểu dáng WAVE), nhãn hiệu HONDA, dung tích xy lanh 109 cm³, biển số: 61R30443, số máy JC43E-1318621, số khung RLHJC4316AY628719; 01 máy ép nhựa Media MD 320; 01 laptop hiệu Asus màu đen; 01 CPU màu đen; 01 màn hình hiệu Samsung màu xám đen; 01 bàn phím màu đen; 01 con chuột vi tính màu đen; 01 máy in màu hiệu Canon G3000; 01 máy chụp ảnh hiệu Canon 400.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Tiến C phải hoàn trả lại cho ông Đới Văn G số tiền 2.500.000 đồng.

4. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Xuân D, Lê Tiến C mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- CQĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Ủy ban nhân dân phường An Thạnh;
- Ủy ban nhân dân phường Lái Thiêu;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

Lê Thị Thu